

Ngày 30/06/2025	17,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-6.7%	14.3%

Q2/25	ROE	10.7%	+/- YoY ▲ 0.3%
-------	-----	-------	-------------------

Q2/25	DT thuần	718	QoQ ▼ 1,609 ▼ 69.2%	YoY ▼ 977 ▼ 57.7%
		tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	3,045	YoY ▼ 300 ▼ 9.0%
	tỷ VNĐ	

Q2/25	LN gộp	43.8	QoQ ▼ 2.70 ▼ 5.8%	YoY ▼ 13.6 ▼ 23.7%
		tỷ VNĐ		

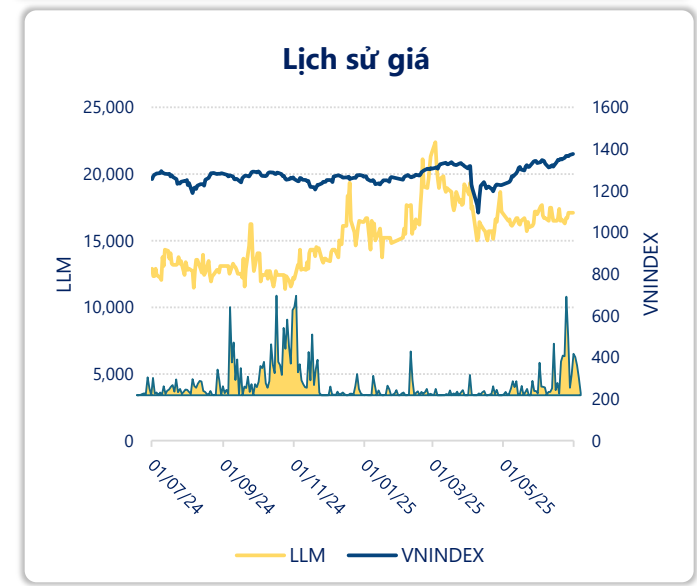
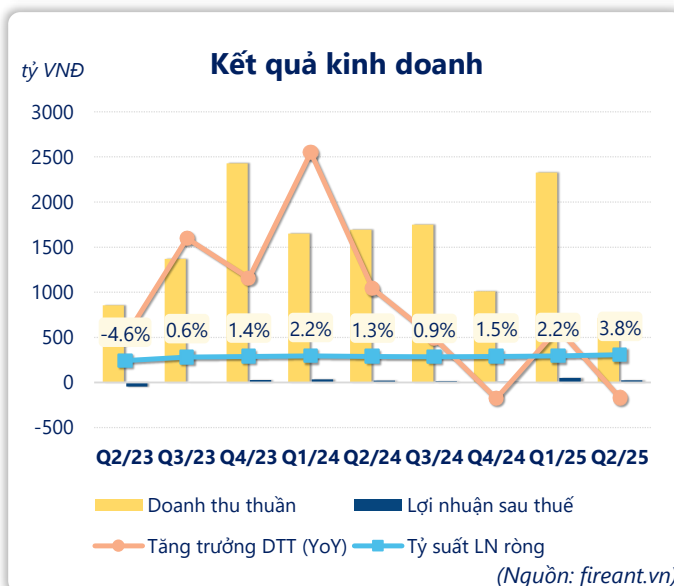
	6T 2025	
LN gộp	90.3	YoY ▼ 23.7 ▼ 20.5%
	tỷ VNĐ	

Q2/25	LN thuần	22.8	QoQ ▼ 15.1 ▼ 39.8%	YoY ▲ 2.70 ▲ 13.6%
		tỷ VNĐ		

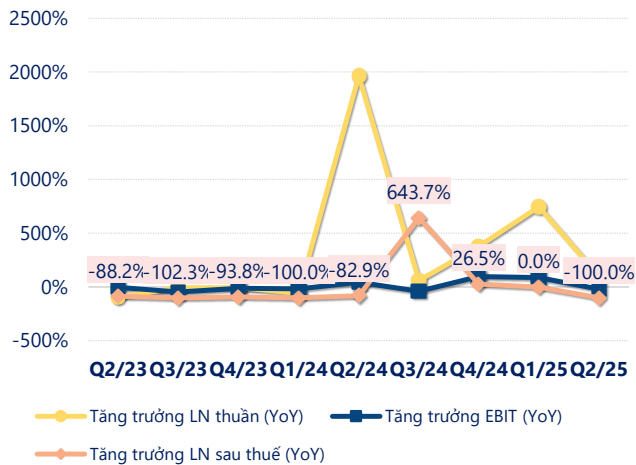
LN thuần	6T 2025	60.7	YoY ▲ 5.80 ▲ 10.5%
		tỷ VNĐ	

Q2/25	LN sau thuế	25.6	QoQ ▼ 24.4 ▼ 48.9%	YoY ▲ 6.40 ▲ 33.2%
		tỷ VNĐ		

6T 2025		
LN sau thuế	75.6	YoY ▲ 22.5 ▲ 42.4%
	tỷ VNĐ	

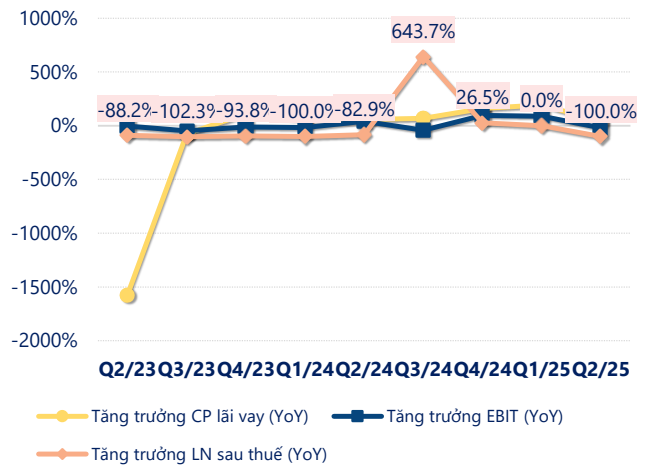


Tăng trưởng lợi nhuận



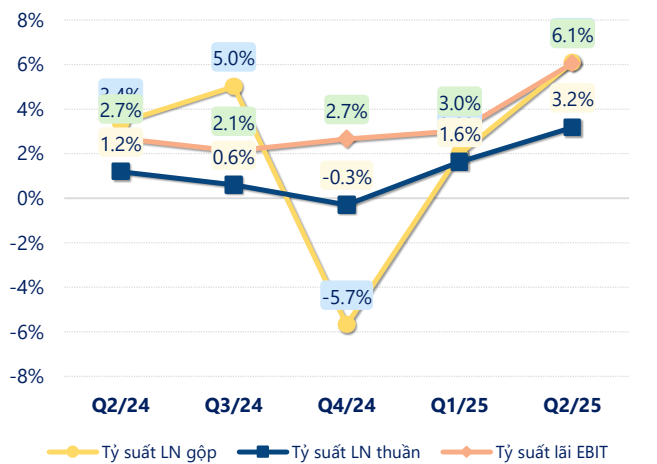
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



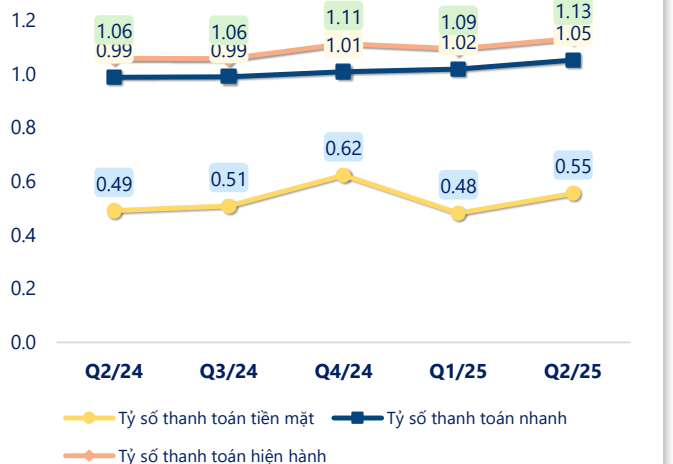
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



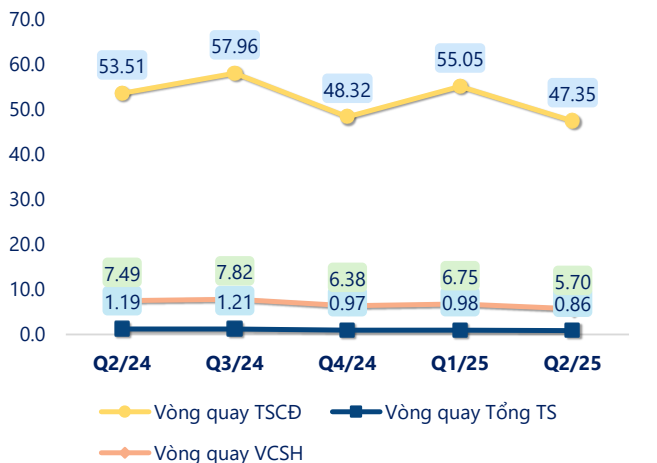
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



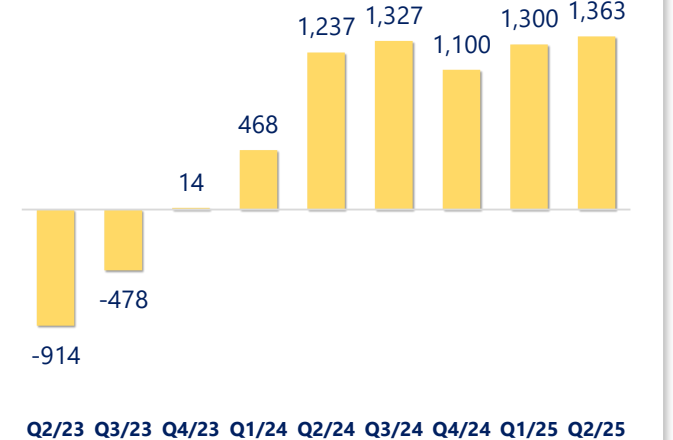
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	718	1,695	-57.7%	3,045	3,345	-9.0%
Giá vốn hàng bán	674	1,637	-58.8%	2,954	3,232	-8.6%
Lợi nhuận gộp	43.8	57.4	-23.7%	90.3	114	-20.5%
Doanh thu HĐTC	63.5	58.4	8.8%	83.5	92.8	-10.1%
Chi phí TC	63.8	29.0	120%	91.7	67.1	36.8%
Chi phí lãi vay	17.2	24.7	-30.5%	37.4	49.2	-24.0%
LN trong công ty LKLD	-2.97	-4.86	38.9%	0.84	-8.88	109%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	17.8	61.9	-71.3%	22.1	75.5	-70.7%
LN thuần từ HĐKD	22.8	20.1	13.6%	60.7	54.9	10.5%
Lợi nhuận khác	3.53	0.64	452%	15.9	1.13	1310%
LN trước thuế	26.4	20.7	27.3%	76.6	56.1	36.6%
Lợi nhuận sau thuế	25.6	19.2	33.2%	75.6	53.1	42.4%
LNST của CĐ cty mẹ	27.1	22.1	22.7%	79.0	58.0	36.1%

(Nguồn: fireant.vn)

